

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST  
Ngày 18-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 04/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1965; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2020, có mặt.

2. Phạm Văn H, sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: mua bán phế liệu; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1965; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo có vợ tên Thới Thị Trung, sinh năm 1992, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2020, có mặt.

***- Bị hại:*** Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An; địa chỉ: Trung tâm hành chính Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Thành T – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An; địa chỉ: Trung tâm hành chính Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đại diện theo pháp luật, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn D, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 32/36 đường V, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hồ Thành Nh, sinh năm 2000; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, Công an phường Tân Bình tiến hành tuần tra trên địa bàn thì phát hiện Phạm Văn T đang dùng cây xà beng cạy nắp lưới chắn rác trên đường Nguyễn Thị Minh Khai trước cây xăng Thúy Liễu thuộc tổ 11 khu phố Tân Phú 1, phường Tân Bình nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tại đây, T khai nhận T đã lén lút lấy trộm 06 nắp chắn rác và đem bán cho Phạm Văn H đang kinh doanh thu mua phế liệu tại khu phố Tân Phú 2, phường Tân Bình với giá 2.100.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định được Phạm Văn H đã mua 06 nắp chắn rác của Phạm Văn T với giá 2.100.000 đồng và biết rõ những tài sản này do T phạm tội mà có. Sau đó, H đem bán cho ông Lê Văn D với giá 3.432.000 đồng (7.800 đồng/1KG, tổng 440kg) để kiếm lời và đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng ông D không biết những tài sản này do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý đối với hành vi của ông D.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 224/KLĐG-HĐĐGTS ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Dĩ An kết luận 06 tấm đan chắn rác thu nước mưa bằng kim loại gang kích thước 100cm x ngang 45cm x dày 03cm trị giá 16.200.000 đồng, 01 tấm đan chắn rác thu nước mưa bằng kim loại gang kích thước 90cm x ngang 25cm x dày 03cm trị giá là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 17.700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 06 tấm đan chắn rác thu nước mưa bằng kim loại gang kích thước 100cm x ngang 45cm x dày 03cm;

+ 01 tấm đan chắn rác thu nước mưa bằng kim loại gang kích thước 90cm x ngang 25cm x dày 03cm.

+ 01 xe mô tô biển số 59Y1-827.24, màu đỏ đen bạc, số khung RLHHC12278Y503505, số máy HC12E0510028 có gắn rơ mooc phía sau.

+ 01 cây xà beng dài 60cm.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKS-DA ngày 24 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Phạm Văn H về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 7-10 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 7-10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Quá trình điều tra xác định Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An là chủ sở hữu của 07 tấm đan chắn rác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An là có căn cứ.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 59Y1-827.24, màu đỏ đen bạc, số khung RLHHC12278Y503505, số máy HC12E0510028 có gắn rơ mooc phía sau. Quá trình điều tra xác định ông Phan Văn Dệ Em – sinh năm 1971, HKTT: 63/1 ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông Em khai nhận đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ. Bị cáo Phạm Văn H khai nhận đã mua chiếc xe này của một tiệm sửa xe cũ không rõ địa chỉ, sau đó H cho T làm phương tiện đi thu mua phế liệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã đăng thông báo truy tìm nhưng không ai đến liên hệ giải quyết nên cần tuyên tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với cây xà beng dài 60cm được T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn T, Phạm Văn H không tranh luận, không đối đáp và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với Bản kết luận định giá tài sản số 224/KLĐG-HĐĐGTS ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ xác định địa điểm. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt 07 tấm đan chắn rác do Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An quản lý có giá 17.700.000 đồng của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành Tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phạm Văn H biết rõ 07 tấm đan chắn rác T bán cho H là do T trộm cắp được mà có nhưng vẫn mua để bán lại kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành Tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 78/CT-VKS-DA ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông khi mùa mưa đến. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần, cụ thể: bị cáo T thực hiện hành vi lấy trộm 07 cái nắp cống vào các ngày 11/12, 12/12 và đến ngày 14/12/2020 khi đang thực hiện hành vi trộm nắp cống thì bị Công an phát hiện bắt quả tang; bị cáo H đã thực hiện hành vi mua tài sản trộm cắp của bị cáo T vào các ngày 11, 12/12/2020. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại nhưng đó là do Cơ quan Điều tra trong quá trình điều tra thu hồi chứ không phải do các bị cáo trả lại nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Xử lý vật chứng: Xét, 07 tấm đan chắn rác là tài sản do Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An quản lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại cho Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An là đúng quy định pháp luật.

+ Đối với xe mô tô biển số 59Y1-827.24, màu đỏ đen bạc, số khung RLHHC12278Y503505, số máy HC12E0510028 có gắn rơ mooc phía sau Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến liên hệ giải quyết nên cần tuyên tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với cây xà beng dài 60cm được T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 3.432.000 đồng anh Dòng mua 07 tấm đan chắn rác của bị cáo H, anh Dòng không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[10] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đối với các bị cáo là quá nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xử mức cao hơn để đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản, bị cáo Phạm Văn H phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây xà beng dài 60cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 mô tô biển số 59Y1-827.24, màu đỏ đen bạc, số khung RLHHC12278Y503505, số máy HC12E0510028, hiệu Wave.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T và Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Trần Thị Kim Hoa**